

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THÀNH TÍN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THÀNH TÍN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108404230

3. Ngày thành lập: 16/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 16, ngõ 11 đường Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02433216599

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
2.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
3.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
4.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
7.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
8.	Xây dựng công trình công ích	4220
9.	Phá dỡ	4311
10.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết : vận chuyển đất: đào, lấp, san mặt bằng và ủi tại các mặt bằng xây dựng, tiêu nước, vận chuyển đá;	4312
11.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
13.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết : Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
14.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

15.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết : Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, Xây dựng bể bơi ngoài trời	4390
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : Xây dựng công trình công nghiệp, các công trình thể thao ngoài trời.	4290
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết : Dịch vụ thiết kế đồ thị; Hoạt động trang trí nội thất.	7410
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
19.	Bốc xếp hàng hóa	5224
20.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết : Cho thuê ô tô	7710
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết : Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; xi măng; gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; kính xây dựng; sơn, vécni; gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; đồ ngũ kim	4663
22.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ đồ ngũ kim; sơn, màu, véc ni; kính xây dựng; đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh	4752
23.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết : Bán buôn quặng kim loại; Bán buôn sắt, thép	4662
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện),	4659
25.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết : Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;	7730

26.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết : Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ (Điều 49- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP về quản lý đầu tư xây dựng công trình); Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy (Điều 48- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP về quản lý đầu tư xây dựng công trình) ; Thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 47- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP về quản lý đầu tư xây dựng công trình) ; Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình (Điều 46- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP về quản lý đầu tư xây dựng công trình)	7110
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HỒNG THANH	Số nhà 112 Phố Phùng Hưng, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.700.000.000	90,000	111618090	
2	NGUYỄN DƯƠNG LINH CHI	Nhà 301 H3 Tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	300.000.000	10,000	001197006325	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DƯƠNG LINH CHI

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 21/12/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001197006325

Ngày cấp: 18/03/2015

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Nhà 301 H3 Tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Nhà 301 H3 Tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội